

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành**

**"Quy định về loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn và điều kiện, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ an toàn "**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Vận tải,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy định về loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn và điều kiện, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ an toàn ”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**BỘ TRƯỞNG**

Hồ Nghĩa Dũng

**Quy định**

**Về loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn và điều kiện, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ an toàn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 61 /2007/ QĐ - BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải )*

**Chương I**

**Quy định chung**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn và điều kiện, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ an toàn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh đường sắt trên mạng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng có kết nối ray hoặc không kết nối ray với đường sắt quốc gia.
2. Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với Quy định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

## **Chương II**

### **Loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn, mẫu chứng chỉ an toàn và cơ quan cấp chứng chỉ an toàn**

#### **Điều 3. Loại hình doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn**

Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt phải có chứng chỉ an toàn còn hiệu lực bao gồm các loại hình sau đây:

1. Doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt;
2. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt.

#### **Điều 4. Chứng chỉ an toàn**

1. Chứng chỉ an toàn là giấy chứng nhận do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho doanh nghiệp kinh doanh đường sắt có đủ các điều kiện an toàn theo quy định để được tham gia kinh doanh đường sắt.
2. Mẫu chứng chỉ an toàn quy định tại Phụ lục 1 của Quy định này.
3. Chứng chỉ an toàn có thời hạn hiệu lực là 05 ( năm ) năm. Trước khi hết thời hạn hiệu lực của chứng chỉ an toàn là 01 tháng, doanh nghiệp phải làm hồ sơ gửi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được đổi chứng chỉ an toàn mới.

#### **Điều 5. Cơ quan quản lý và cấp chứng chỉ an toàn**

Cục Đường sắt Việt Nam là cơ quan quản lý và cấp chứng chỉ an toàn cho các doanh nghiệp khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Quy định này.

## **Chương III**

### **Điều kiện để được cấp chứng chỉ an toàn và thủ tục cấp chứng chỉ an toàn**

#### **Điều 6. Điều kiện được cấp chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt**

1. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật
  - a) Kết cấu hạ tầng đường sắt phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã công bố, bảo đảm chạy tàu an toàn, đúng công lệnh tốc độ và công lệnh tải trọng theo quy định.
  - b) Các phương tiện chuyên dùng di chuyển trên đường sắt phục vụ công tác duy tu, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt của doanh nghiệp hoặc do doanh nghiệp đi thuê phải phù hợp với kết cấu hạ tầng đường sắt và có đủ giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, giấy chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực.
2. Về nhân lực
  - a) Phải có một lãnh đạo doanh nghiệp phụ trách công tác an toàn có trình độ đại học về chuyên ngành công trình đường sắt và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm quản lý trực tiếp về kết cấu hạ tầng đường sắt.
  - b) Các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu phải có bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh. Riêng đối với chức danh lái phương tiện chuyên dùng đường sắt phải có giấy phép lái phương tiện chuyên dùng đường sắt.
3. Về tổ chức quản lý, duy tu, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt